TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 196/2023/QĐST - HNGĐ	*Bình Xuyên, ngày 15 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 325/2023/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1992; HKTT: Thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Phạm Văn D, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị N và anh Phạm Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Phạm Văn D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Phạm Minh Đ, sinh ngày 14 tháng 9 năm 2017 và cháu Phạm Minh H, sinh ngày 12 tháng 8 năm 2019. Hiện 02 cháu đang ở cùng anh Phạm Văn D. Chị Trần Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức, đất canh tác: Đều không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị N tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu số: 0002044 ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên. Hoàn trả chị Trần Thị N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND xã T;
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hoàng Thanh